

thị trường 71 đô-la, còn loại đặc biệt này phải đắt gấp ba, gấp bốn.

Một mảnh giấy nhỏ được đặt bên dưới khâu côn. Bên trên có một hàng chữ nguệch ngoạc bằng bút chì :

« Cẩn thận, đường như bị lộ »

Văn Bình nhét khâu súng vào cái túi nhỏ may sẵn trong vét-tông dưới nách. Chàng không tin công an và quan thuế Tirana bắt chàng lột bỏ quần áo để lục soát. Đầu sao chàng cũng là đồng chí của họ. Chuyến đi này chàng được chính phủ Anbani liệt vào hàng khách quý.

Tại sao Vélana lại đưa súng cho chàng ? Nếu cần, Börert đã đưa súng từ khi còn ở Mạc tư khoa. Tại sao Vélana lại nói là « đường như bị lộ ? » Có lẽ toán mệt vụ Trung cộng trên phi cơ nghỉ ngơi chàng, và Vélana đã may mắn nghe lóm được một vài mẩu chuyện. Bởi lộ, chàng sẽ bị mệt vụ Anbani bắt. Và chàng sẽ khai ra Vélana. Phải chàng Vélana đưa súng cho chàng để tự vệ ? Phải chàng để chàng tự xử ?

Văn Bình lặng lặng trở ra ngoài. Chàng bước một mạch qua chỗ Vélana và bọn đầu trâu mặt ngựa của KGB. Tuy không nhìn sang bèn, chàng vẫn thấy cặp mắt của Vélana chăm chú nhìn theo nên chàng cảm thấy nhồn nhột ở gáy.

Phi cơ hạ thấp dần dần.

Và sau cùng là đáp xuống.

Như thường lệ, Văn Bình duyệt lại một lần tối hậu những chi tiết sứ địa về quốc gia mà chàng sắp đến. Anbani, đồng minh mật thiết của Trung hoa cộng sản tại vùng ban-kang, là một tiểu quốc đầy đồi núi, bắc và đông giáp Nam tur, nam giáp Hylap, và về phía tây là biền Adòriatit. Hai phần ba dân số theo đạo Hồi. Năm 1939, Anbani bị phe Trục xâm chiếm. Sau thế chiến thứ hai, vương quyền của vua Zog đệ nhất bị lật đổ, và lãnh tụ cộng sản Enver Hoxha lên làm bá chủ. Từ bấy đến nay, Hoxha vẫn tiếp tục ngự trị. Dân số vỏn vẹn 2 triệu lại ở mực sống thấp nhất châu Âu, mệt vụ lại hoạt động tàn bạo ngoài sức tưởng tượng nên tình hình nội bộ được yên tĩnh. Nhưng về phương diện điệp báo, chư hầu bé nhู này lại đóng một vai trò quan trọng. Tình báo Anh-Mỹ thường dùng Anbani làm đầu cầu để ly gián Liên sô và Trung cộng. Lợi dụng địa hình hiểm trở, Tây phương đã thiết lập một đường dây giao liên qua lãnh thổ Anbani.

Con chim sắt không lồ rùng mình một cái thật mạnh trước khi đứng dừng hẳn.

Đã đến Tirana.

Ánh nắng bên ngoài tràn vào phi cơ. Phái đoàn địa chất Trung hoa được mời xuống trước. Thủ tục chiêu đãi của các công ty hàng không cộng sản khác hẳn tây phương : khi mua vé, hành khách đều

trả tiền ngang nhau, nhưng khi lên hoặc xuống máy bay hành khách phải tuân theo sự chỉ dẫn đặc đoán của nữ tiếp viên Phái đoàn Trung hoa xuống trước vì bên dưới đã sắp sẵn một cuộc nghênh đón trọng thể.

Chu-Yao đi đầu. Bọn vệ sĩ kèm riết hai bên. Sau cùng mới đến Chu-Ling. Một vệ sĩ đặt sang bên, chia tay mời nàng xuống trước song nàng lắc đầu từ chối. Thời xưa đầu bà Trung hoa phải đi sau đàn ông. Mời mọc như vậy đã là quá lịch sự rồi nên gã vệ sĩ thản nhiên đặt chân xuống cầu thang.

Văn Bình nhận thấy Chu-Ling bước chậm lại. Đường như nàng đang tìm cơ hội để quay lại nhìn chàng. Chàng nghẹn cõi nói :

— Chào cô Chu-Ling.

Nàng ngạc nhiên chào trả. Trên làn môi trái tim tuyệt đẹp bừng nở một nụ cười tuyệt đẹp. Văn Bình ngày người như vừa uống xong một vò rượu nếp cầm.

Tiếng quân nhạc từ dưới sân bay vọng lên. Thoạt đầu là quốc thiều Trung hoa nhân dân. Tiếp đến quốc thiều Anbani. Đợi ban nhạc trôi xong hai bản quốc thiều, toàn hành khách còn lại mới được phép xuống. Thật ra trên máy bay cũng chẳng còn ai, ngoại trừ Văn Bình, Vélana, Khorút và bọn điệp viên KGB.

Bọn Vélana, Khorút đến Tirana với tư cách

gi? Tại sao chính phủ Anbani lại cho phép họ nhập cảnh? Trong một sao đồng hồ Văn Bình vừa khám phá ra một phần sự thật. Chính phủ Hoxha đã cương quyết từ chối nếu biết họ là nhân viên KGB. Như vậy có nghĩa rằng Vélana cũng như Khorút là những bộ mặt mới trong làng gián điệp số việt.

Văn Bình thở phào một hơi thật dài khi xuống hết nắc thang cuối cùng, và đặt chân lên nền bê-tông thẳng băng. Thế là chàng đã đến Anbani bằng cửa trước! Chàng cảm thấy một bầu không khí quen thuộc đang bao trùm sân bay. Trong quá khứ, chàng đã nhiều lần nhập nội các quốc gia cộng sản băng cửa trước. Lần từ Vọng các sang Hà nội chàng cũng từng được đón tiếp bằng quân nhạc, bằng hàng trăm người phục sức chỉnh tề dàn thành hàng ngang và nhất là băng một đạo binh thiếu nhi quàng khăn đỏ, le te chạy đến mang vòng hoa quàng cõi.

Đám trẻ con từ 6 đến 10 tuổi mặc đồng phục xanh, quàng khăn đỏ chói lòa trên cõi tại sân bay Tirana cũng không khác đợi thiều nhi ở Gia lâm là bao. Chúng túa ra một lượt như ong vỡ tò, miệng chào hỏi rít rít. Văn Bình lõm bõm được mấy tiếng Anbani nên thoáng hiểu là chúng chào chủ, chào bác chào cô. Văn Bình định tĩnh sau tần trò tặng hoa là hội hè giải tán, nhưng chàng đã lầm.

Ngay sau đó là mục diễn thuyết. Phái đoàn Trung hoa được mời lên một cái bục gỗ khá cao, đứng trước mày vi âm. Nặng chiếu xuống thật nhiều song lại mát mẻ dễ chịu. Nhờ trời chàng thông thạo tiếng Tàu nên Chu-Yao nói gì chàng cũng hiểu. Chu-Yao nói được một đoạn thì tạm ngừng để chờ phiên dịch.

Té ra thông dịch viên là kiều nữ Chu-Ling. Nàng nói tiếng anh nhanh như gió. Khi nói, miệng nàng cử động vô cùng duyên dáng.

20 phút trôi qua. Phái đoàn bác học ôm hôn dám trẻ con, bắt tay nhau tiếp đón một lần nữa rời ra xe. Cha chả, Anbanı là xứ xã hội chủ nghĩa, cấm thù tư bản tây phương mà lại xài toàn Mer édès. Xin thưa, đây không phải là Mercédès loại 300, nghĩa là loại đắt nò trong con mắt, gần 10 ngàn đô-la một chiếc. Sài gòn là thủ đô của sự kiếm tiền và tiêu tiền như rác mà chưa ai dám chơi loại 300 (tác giả xin lưu ý là ngoại trừ diệp viên Z-28) chỉ có vài ba chiếc của Nhà nước song toàn là Mercédès cũ rich cũ ri.

Mercédès nghênh đón phái đoàn Trung hoa thuộc loại Pullman 600, đắt gấp đôi loại 300 thượng hạng, dài đúng 621 phân, nặng xấp xỉ 3 tấn, gồm 6 cửa, phía sau có thè mở ra bằng điện và ghế được nâng cao lên cho dân chúng hai bên đường có thè chiêm ngưỡng được đại quan ngự bên trong. Ngăn tài xế và ngăn chủ nhân ngồi có kiếng chắn, chủ nhân ra lệnh cho tài xế bằng điện thoại. Ngăn chủ nhân

có hai hàng ghế đối diện, ghế rộng như xá-lóng. Ở trong tầm tay chủ nhân có dày đủ tiện nghi tàn tiển, tủ lạnh đựng rượu và đá cục, máy hát đĩa, máy ghi âm, máy điện thoại, và vô tuyến siêu tần số. Tốc độ trên hai trăm cây số giờ mà chủ nhân ngồi êm ru như nằm trên nệm mút.

Cả thảy có ba chiếc Mercédès dài ngoằng, sơn đen, bóng lộn nỗi duỗi nhau trên phi đạo.

Trong chớp mắt, đoàn xe thương lưu đã biến dạng. Văn Bình không nghe tiếng máy nồ. Chàng liếm mép thèm thuồng. Thế nào chàng cũng phải tậu một chiếc chiến xa quý phái này để làm le với bà con Sài gòn chơi ! Đường phố Sài gòn chật nich xe cộ, chiếc 600 của chàng sẽ khiến những cô gái mới lớn ngồi vắt véo trên xe gắn máy lác hai mắt. Và chàng sẽ còn gắn ống sáp-măng đặc biệt, phun ra một mùi thơm pha trộn tinh chất nước hoa hổ g. Chàng sẽ không quên gắn ở sau xe một cái băng nhỏ đeo địa chỉ của chàng, để các kiều nữ ghi chép vào sô tay mà tim tới. Băng sau của chiếc Pullman lại thích hợp với thú thường hoa bất tận và bất cắp kiềm tục của chàng. Chiều dài, chiều ngang nó đều vừa vặn, và sức êm của nó thì tuyệt. Đầu sao chàng cũng quá tuổi thanh niên và sắp sửa mắc bệnh đau lưng nên hướng thụ tinh yêu phải có đầy đủ tiện nghi.

Chừng nào có chiếc Mercédès 600 Pullman

chàng sẽ đưa dai, đưa thật dai với ông cò Quận Nhất của hòn ngọc Viễn đông. Một chiều thứ bảy cuối tháng nào đó «vì cuối tháng thì thiên hạ mới đi chơi đông», nhất là trời tạnh ráo, chàng sẽ bắt Lê Diệp đội kết làm tài-xế chờ chàng dạo phố. Đến đại lộ Tự Do, gần khoảng đèn giao thông khách sạn Caravelle là chỗ đông nhất, và được ông cò quan tâm đến nhất thì đậu lại. Hàng ngàn cặp mắt sẽ trầm trồ khen ngợi, ai cũng muốn rờ thử một tí xem hơi hương chiếc xe ra sao. Trai thanh gái lịch thèm hơi hương của chiếc xe là chuyện dĩ nhiên, nhưng dĩ nhiên hơn nữa là hơi hương thần tiên của một cô gái ngồi bên trong mặc đồ mỏng dính, và đặc biệt là chữ V trên ngực thật sâu, thật táo bạo.

Đợi cho công chung bu đen quanh xe, chàng mới ăn nút cho mọi riềng trong xe tự động kéo lại. Xe của Văn Bình biến thành cái hộp kín như bưng. Lê Diệp muốn nhìn ra sau cũng vô ích vì tấm kính ngăn cách cũng được che riềng dày. Ở trong xe, chàng và nàng tám sự, người đứng ngoài không hề nào nghe tiếng. Chàng không phải là nhà thơ ngụ ngõ nên không biết tám sự bằng ngòi bút. Mà là tám sự bằng miệng, bằng tay và bằng tài nghệ thiên phú...

Trời đất ơi, còn gì thú bằng được... tám sự chưa chau và trưởng kỳ với giai nhân ngay trên

đại lộ Tự do giữa một rừng người chiêm ngưỡng. Thế nào cũng có kẻ khôn ngoan đoán biết thâm ý nghịch ngợm và ngạo nghễ của chàng. Họ sẽ tìm cách mở cửa. Vô ích. Vì chàng sẽ sắm loại Pullman đóng mở toàn bằng điện. Họ sẽ tìm cách đập vỡ kiếng xe. Uồng công. Vì chàng sẽ dặn hăng Mercedes cung cấp loại kiếng đạn đại liên bắn không xuy xuyên. Lê Diệp sẽ nóng mắt với vã mở công tắc cho xe chạy khỏi đám đông tò mò. Phí sức mà thôi. Vì chàng sẽ bí mật gắn một công tắc thứ hai, khi nào chàng mở tài-xế mới mở được máy và mở được cửa. Lê Diệp chỉ còn nước kêu Trời như bọng và nhấc điện thoại lên để van vỉ, lạy lục chàng buông tha. Chàng sẽ nhắc ống nói đặt sát một bên để mời Lê Diệp nghe một số âm thanh độc đáo những âm thanh mà con trai, con gái kinh nghiệm trong tình yêu không thể nhận ra...

Các ông cò sẽ giải tán đám đông. Khi ấy chàng mới rút riềng và mở cửa. Nhưng nữa giờ đã trôi qua...

Khoái chí Văn Bình cười rộ lên một tiếng.

— Ông Kevin? Ông là Kevin phải không?

Mái buông hồn theo suối mộng...đưa dai với ông cò Sài gòn Văn Bình quên bằng chàng không còn ở Sài gòn mà đang đứng như bị trói tròng trên nền bê-tông cứng đét của một quốc gia cộng sản rất ghét những kẻ bay nghịch và rất thù những kẻ hành

nghèo giòn điệp như chàng.

— Ông Kevin?

Người lạ giống tiếng hai lần Văn Bình mới nghe thấy. Chàng giật bắn người, quay lại :

— Vâng, tôi đây.

Trong thời gian qua, Văn Bình mắc một chứng bệnh mới, bệnh dâng trĩ. Chàng đã tự nhủ nhiều lần « mình là Kevin, mình là Kevin » thế mà vẫn quên, phải gọi hoài, gọi mãi chàng mới nhớ. Kề ra trong quá khứ Văn Bình cũng thường quên như vậy. Nhưng dạo này có vẻ chàng quên nhiều hơn. Có lẽ vì con ma rượu, và nhất là con ma tình ám ánh. Nhưng cũng có lẽ vì chàng bắt đầu khinh địch một cách tặc trách.

Nhiệm vụ đầu tiên của điệp viên khi đặt chân xuống đất lạ, đặc biệt là đất thù là phải nhớ tên mượn, và nhớ kỹ tiêu sứ. Nhưng bài học nhập môn trong trường điệp báo đều dạy điều đó. Trên thực tế, nhiều điệp viên tây phương đã mất mạng oan uổng vì quên tên. Một thiều tá trong C.I.A. giả làm diễn viên sân khấu của một quốc gia cộng sản Trung-Âu đứng đợi xe điện ngầm ở Mạc tư khoa đã bị xích tay, chở về khám đường Lubiänska, lanh một viên đạn vào gáy vì nhân viên KGB gọi tên ba lần ngay bên tai mà không thura. Một thương gia Anh kiêm nhân viên MI-6 cũng bị giết chết trong trường hợp tương tự tại Tirana : y làm tình với một

cô gái Anba ni, nhân viên chìm của sở Mật vụ Sigurimi, trong cơn say sura, cô gái gọi tên y, y chỉ tay hứa hẹn vô tình tiết lộ là y dội tên giả.

Mật vụ Sigurimi khét tiếng trên thế giới về thủ đoạn gọi tên người lạ bắt thính linh dè khám phá điệp viên tây phương ngụy trang. Sự ngạc nhiên của Văn Bình có thể là một dấu hiệu khiến mật vụ nghi ngờ.

Văn Bình vội che giấu sự sưng sốt bằng một nụ cười thật tươi. Cũng may sự biến đổi của chàng chỉ thoáng qua nên không bị dè ý.

Kẻ gọi tên chàng là một người trung niên hơi lùn, nếu đổi chiếu với tiêu chuẩn tây phương. Không những thấp, hắn còn mập nữa. Từ đầu xuống chân hắn chỉ là một khối thịt bèo nhèo, cái sọ dừa tròn như hòn bi ve đặt trên cái cõi cũng tròn, và dính vào tấm thân tròn lẳn. Chàng có cảm tưởng là hắn không có cõi. Nếu hắn không chìa ra bắt thì Văn Bình có ấn tượng hắn không có cả tay nữa.

Bất giác Văn Bình liên tưởng đến Börët, đến gã mật vụ đón chàng tại phi trường Mạc tư khoa, đến những nhân viên Nhà nước nghênh tiếp chàng tại phía sau bức màn sắt. Toàn thể đều giống như giọt nước. Giống nhau ở bộ y phục đen thùng thình ống quần rộng đã dành, áo vét tông cũng rộng như thê áo mượn, thậm chí lưng quần còn rộng thêm hàng chục phân nữa. Nhưng giống nhau nhất là bề